

Nâm N'Jang, ngày 20 tháng 09 năm 2022.

## KẾ HOẠCH

### Về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022 – 2023

Thực hiện Công văn số 1366/SGD&ĐT-GDTrHQLCL, ngày 30/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022 – 2023;

Thực hiện Công văn số 2414/UBND-GD ngày 16/8/2022 của UBND huyện Đăk Song về việc thực hiện Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/ 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Kế hoạch số 61/KH-UBND, của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Song về việc triển khai thực hiện Nghị quyết 09 của Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Đăk Nông 2021-2025 định hướng đến năm 2030.

Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2022-2023 như sau:

## I. NHIỆM VỤ CHUNG TRỌNG TÂM

1. Xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2022-2023

2. Phân công lãnh đạo nhà trường và giáo viên kiêm nhiệm có hiểu biết về CNTT làm đầu mối, phụ trách theo dõi triển khai nhiệm vụ CNTT, CDS; duy trì, triển khai hình thức dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy và học, đổi mới phương pháp dạy và học; triển khai cập nhật dữ liệu trên cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành định kỳ đảm bảo đầy đủ, đúng thời gian quy định.

3. Đẩy mạnh triển khai thanh toán không dùng tiền mặt trong trường học.

4. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT, CDS

4.1. Rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, CDS; tổ chức dạy môn Tin học, tổ chức dạy học trực tuyến, làm việc trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong trường; đảm bảo đủ thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy và học; triển khai hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT (quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về việc quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước).

4.2. Có biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến, thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống CSDL giáo dục.

4.3. Tham mưu các cấp chính quyền ưu tiên nguồn lực đầu tư mua sắm thiết bị dạy học trực tuyến phục vụ giáo viên và học sinh; huy động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ thiết bị dạy học trực tuyến cho học sinh và giáo viên; đề nghị các nhà mạng trên địa bàn có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đặc biệt về dịch vụ Internet (đặc biệt là giảm giá cước 3G, 4G) cho học sinh, giáo viên và nhà trường.

5. Cập nhật thường xuyên các thông tin tuyên truyền, chính sách về giáo dục; gương điển hình tiên tiến trong ngành trên trang thông tin điện tử nhà trường.

6. Tăng cường triển khai hệ thống quản lý hành chính điện tử, sử dụng ký số trong việc gửi/nhận văn bản, duyệt giáo án, các hồ sơ điện tử, ...

7. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh về vai trò của ứng dụng CNTT, CDS trong

lĩnh vực GDĐT và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được; triển khai các hoạt động hướng ứng ngày CĐS quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

## II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

Triển khai thực hiện tốt các nội dung đã nêu trong Mục I của kế hoạch này, đồng thời triển khai những nội dung cụ thể như sau:

- Triển khai phần mềm quản trị nhà trường VNEDU
- Triển khai thực hiện quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường

| Nội dung  | Chỉ tiêu<br>(Tối đa 10 điểm/<br>tiêu chí) |
|---|---|
| <b>1. Triển khai thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục:</b>      |   |
| Quản lý   | 9   |
| Dạy học   | 9   |
| Kiểm tra, đánh giá học sinh                                       | 9   |
| Kết nối   | 8   |
| Thực hiện mục tiêu CT GDPT mới 2018                               | 9   |
| <b>2. Xây dựng và triển khai học liệu số</b>                      |   |
| Giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn theo NCBH                 | 10  |
| Giáo viên tham gia học liệu số                                    | 10  |
| Học sinh tham gia học liệu số                                     | 8   |
| <b>3. Chuyển đổi số trong đổi mới công tác quản lí và dạy học</b> |   |
| CBQL, Giáo viên UDCNTT, sử dụng phần mềm                          | 10  |
| HS chủ động tích cực, tương tác trên hệ sinh thái chuyển đổi số   | 8   |

- Triển khai phân hệ quả lý học sinh (quản lí hồ sơ, kết quả học tập, ...) trên VNEDU
  - Triển khai sổ điểm ddienj tử, học bạ điện tử trên VNEDU
  - Tổ chức triển khai thi. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính đối với bộ môn Tin học, có giải pháp trong kết nối internet phục vụ kỳ thi Violympic Toán, Vật lí và IOE cho học sinh một cách hiệu quả
  - Triển khai dạy học ứng dụng CNTT, bài giảng điện tử, số hóa học liệu.

+ Huy động giáo viên tích cực tham gia đóng góp học liệu số để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số giới thiệu từ Bộ GDĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet.

+ Tăng cường tổ chức đánh giá học sinh thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; từng bước tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá trên máy tính đảm bảo khách quan, công bằng và có độ tin cậy.

+ Triển khai hiệu quả các hệ thống thông tin, ứng dụng như: Phần mềm quản trị trường học; thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và CSDL số hóa sách, tài nguyên phục vụ dạy và học); ký số hồ sơ, giáo án; ...

+ Đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực GDĐT đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh tại đơn vị.

+ Tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và CDS cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và CDS trong cơ sở giáo dục, xem xét lựa chọn các nội dung phù hợp về: Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; kỹ năng thiết kế bài giảng eLearning, video bài giảng, thiết bị dạy học số; kỹ năng quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị; nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin.

Quan tâm khen thưởng, đề nghị khen thưởng cá nhân có nhiều giải pháp, sáng kiến ứng dụng CNTT, CDS phục vụ quản lý, dạy và học; đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực GDĐT.

Cập nhật dữ liệu về Bằng tốt nghiệp của học sinh cấp THCS trên trang thông tin điện tử của nhà trường (theo hướng dẫn tại Thông tư số 21/2019/TT-BGDDT ngày 29/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân).

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Xây dựng kế hoạch triển khai tại trường. Phân công đồng chí Đỗ Thành Đạo, Phó Hiệu trưởng Trường Ban CNTT, CDS và đồng chí Võ Thị Hiên PTB

CNTT, CDS cùng các đồng chí thành viên Ban CNTT, CDS phụ trách thực hiện các nội dung trong Kế hoạch.

2. Sơ kết đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2022-2023 sau khi kết thúc học kỳ 1. Báo cáo (gửi qua Ioffice - theo Phụ lục 1) về Phòng GDĐT trước ngày 10/01/2023.

3. Tổ chức đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2022-2023. Báo cáo (gửi qua Ioffice - theo Phụ lục 1).

Yêu cầu các tổ chức, cá nhân thực hiện các nội dung nêu trên chất lượng, hiệu quả./.

**Nơi nhận:**

- Lãnh đạo trường (c/d)
- Các tổ chuyên môn;
- Lưu VT./.



ThS. Đỗ Thành Đạo